

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 56, khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015; Điều 88, Điều 90, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000; điểm a khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1785/2017/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017 theo yêu cầu của ông N và bà H;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của người yêu cầu:

- Bà H, sinh năm 1952.

Địa chỉ: 123 đường X, Phường Y, quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông N, sinh năm 1951.

Địa chỉ: 123 đường X, Phường Y, quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 con chung tên TH, sinh ngày 15/7/1976 và HY, sinh ngày 04/9/1979. Cả hai con chung đã trưởng thành.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Ông N và bà H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông N và bà H nộp, được căn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 0002847 ngày 07/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Ông N, bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Đương sự;
- Lưu VP;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH
THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Thị Thúy Vân